

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 17/01/2022

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Tịnh

*Các Hội Thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phan Anh

Bà Dương Tú Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Xuân Giang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 404/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**L C H**, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: 35 Q T, phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 50 ngõ KĐ, phường TP, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; văn hóa: 12/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; con ông Lương DĐ và bà ĐTN; vợ: TNTA (ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2014; danh chỉ bản số 516 do Công an quận Đ lập ngày 19/10/2021; tiền án, tiền sự: không; Bị bắt ngày 07/10/2021; Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an TP. Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị NNTN, sinh năm: 1974; trú tại: số 80 KN, phường TN, quận HBT, Hà Nội (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, tại khu vực trước số nhà 12 ngõ 98 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đ, Hà Nội, tổ công tác C2D5 PK02E – Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành kiểm tra đối với NKT (Sinh năm: 1986; Trú tại: Số 80 K N, P. T N, H B T, Hà Nội) đang điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29D2-326.36, chở phía sau là LCH. Quá trình kiểm tra, H đã tự lấy từ trong quần con đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác: 01 túi nilong màu trắng, chữ màu đen kích thước khoảng

20x25cm bên trong có chứa 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 10x15cm bên trong chứa các tinh thể màu trắng và 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 04x06cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra, cơ quan công an tạm giữ của H 01 điện thoại Iphone 6S màu trắng – vàng cùng SIM số 078.219.2954; tạm giữ của T 01 xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29D2-326.36 và 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu vàng cùng SIM số 091.188.3811.

Tại bản Kết luận giám định số 7418/KLGD-PC09 ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 52,425 gam.

Tại Cơ quan điều tra, LCH khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07/10/2021, H gặp NTA (Chưa xác định) và nhờ TA gọi điện cho S (Chưa xác định) mua 6.000.000 đồng tiền ma túy “đá” mục đích để sử dụng, TA đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, TA đến đón H tại số 159 ngõ 94 Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội để đi ăn, trong lúc ăn S gọi điện hẹn TA đến khu vực Hồ Văn Chương để mua bán ma túy. Khoảng 01 tiếng sau TA đèo H đến đầu ngõ 163 Văn Chương, Đ, Hà Nội để mua bán ma túy của S, sau đó TA có việc đi trước còn H ở lại chờ S. Khoảng 10 phút sau, S đi từ trong ngõ 163 Văn Chương ra, tay trái cầm 01 túi nilong được cuộn lại rồi thả túi nilong xuống cạnh xe rác đầu ngõ. H biết đó là ma túy nên đã lại gần lấy túi nilong bên trong chứa ma túy cạnh xe rác rồi giấu vào trong quần lót phía trước của H đang mặc. Sau đó, H gọi điện nhờ NKT đến chở H về nhà. Khoảng 22 giờ 20 phút thì T đến đón H tại khu vực sân chơi trong ngõ Văn Chương. Khi T chở H đến trước số 12 ngõ 98 Khâm Thiên, Đ, Hà Nội thì bị tổ công tác C2D5 PK02E – Công an thành phố Hà Nội phát hiện, kiểm tra và bắt giữ. T không biết việc Hoàng cất giấu ma túy trong người.

Đối với NKT là người chở H khi bị bắt giữ, T khai không biết H cất giấu ma túy trong người phù hợp với lời khai của bị can LCH nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Tuy nhiên, T khai nhận có sử dụng ma túy nên cơ quan công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng S và NTA. Do H khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của S và TA nên Cơ quan điều tra không làm rõ để xử lý được.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng – vàng cơ quan điều tra thu giữ của H là tài sản cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29D2 – 326.36. Qua xác minh xác định chủ sở hữu chiếc xe là chị NTNN(Sinh năm: 1974;

Trú tại: Số 80 KN, phường TN, HBT, Hà Nội) – là cô ruột của T. Do không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị NTNN

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro màu vàng tạm giữ của T. Qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Do đó, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho T

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSĐĐ ngày 22/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ đã truy tố bị cáo LCH tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ giữ nguyên Cáo trạng, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân bị cáo đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo LCH từ 11 năm 06 tháng đến 12 năm tù. Miễn phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về xử lý tang vật: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo LCH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được của vụ án, kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, tại khu vực trước số nhà 12 ngõ 98 Khâm Thiên, phường KT, quận Đ, thành phố Hà Nội, bị cáo LCH đã thực hiện hành vi cất giấu trong túi quần lót 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa ma túy Methamphetamine, khối lượng 52,425 gam mục đích để sử dụng.

Hành vi giấu giữ trong người 52,425 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng của bị cáo LCV đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, ma túy đang là hiểm họa chung, cũng là một trong những nguyên nhân chính làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, tác động rất xấu đến trật tự xã hội. Bị cáo biết rõ hậu quả rất nguy hiểm do ma túy gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Lượng ma túy bị cáo tàng trữ là tương đối lớn nên cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo đây là tài sản của bị cáo tuy không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng có thể áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự để tịch thu tài sản bị cáo sung quỹ nhà nước

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29D2 – 326.36 là tài sản của chị NTNN là cô ruột của NKT, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị N là có căn cứ.

Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo tên là S và đối tượng tên TA cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra theo quy định nhưng do bị cáo không biết rõ lai lịch tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không điều tra, làm rõ được là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đ tại phiên tòa về tội danh và hình phạt cơ bản là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **LCH** phạm tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo LCH: **11 (mười một)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2021.

Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Quân, của bị cáo H, người chứng kiến NXN và chữ ký của cán bộ cùng hình dấu của Công an phường Khâm Thiên và 01 túi nilon màu trắng có chữ đen (Vật chứng trên hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ, theo biên bản giao nhận vật chứng số 71 ngày 11/01/2022).

Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại Iphone 6S màu vàng thu giữ của bị cáo hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ, theo biên bản giao nhận vật chứng số 71 ngày 11/01/2022.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhân:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đ;
- Công an quận Đ;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Đ;
- Trại tạm giam số 1;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Tịnh**

